TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16**/2024/HS-ST
Ngày 15 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Ông Phạm Hoàng Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Minh Châu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 28/01/1995 tại Vĩnh Phúc; Nơi thường trú, C ở hiện nay: Thôn H, xã B, huyện S, tỉnh V; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1966; Con bà: Phạm Thị L, sinh năm 1971; Bố mẹ hiện đều ở thôn H, xã B, huyện S, tỉnh V; Anh chị em ruột: Có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến ngày 04/01/2024 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1966; Địa chỉ: thôn H, xã B, huyện S, tỉnh V. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1971; Địa chỉ: thôn H, xã B, huyện S, tỉnh V. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

I. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 29/12/2023 tại khu vực đường dân sinh thuộc khu B, xã L, huyện P, tỉnh P, Tổ công tác Công an huyện P tiến hành kiểm tra, phát hiện Nguyễn Đức H, sinh năm 1995, trú tại: Thôn H, xã B, huyện S, tỉnh V có hành vi tàng trữ hàng cấm là pháo hoa nổ. Vật chứng thu giữ: 01 thùng bìa cát tông có kích thước 42cm x 30cm x 23cm, mở thùng bìa cát tông bên trong có 04 khối hộp gồm: 02 khối hộp có kích thước 17cm x 17cm x 10cm bên ngoài mỗi khối hộp đều được dán giấy in họa tiết, hoa văn nhiều màu sắc, một mặt của các khối hộp được dán giấy màu nâu và 02 khối hộp có kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, trong đó: 01 khối hộp bên ngoài được dán giấy in họa tiết, hoa văn nhiều màu sắc, một mặt của khối hộp được dán giấy bạc và 01 khối hộp một mặt dán giấy in họa tiết, hoa văn nhiều màu sắc. Tại mỗi cạnh của mỗi khối hộp đều được gắn một đoạn dây dẫn màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Promax màu vàng đã qua sử dụng, lắp sim số 0377.523.203; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 88C1-364.49, bên trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì. Tổ công tác lập biên bản sự việc và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức H, kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và quyết định tạm giữ đối với Nguyễn Đức H để phục vụ điều tra.

Cùng ngày 29/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P trưng cầu Phòng K Công an tỉnh P giám định: 04 (bốn) khối hộp thu giữ của Nguyễn Đức H ngày 29/12/2023. Tại Bản kết luận giám định số 05/KLGĐ ngày 02/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận:

"- 02 (hai) khối hộp có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên trong mỗi khối hộp đều có 49 vật hình trụ tròn, gửi đến giám định là pháo hoa nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và tạo ra hiệu ứng màu sắc trong không gian), có khối lượng là: 3,3kg *(ba phẩy ba kilogam)*.

- 02 (hai) khối hộp có kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, bên trong mỗi khối hộp đều có 49 lỗ trụ tròn, gửi đến giám định là pháo hoa nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và tạo ra hiệu ứng màu sắc trong không gian), có tổng khối lượng là 3,6 kg *(ba phẩy sáu kilogam)*.

** Pháo nổ, pháo hoa nổ được quy định trong Nghị định số 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính Phủ về quản lý, sử dụng pháo.*

Hoàn trả lại: 3,5kg mẫu vật là pháo hoa nổ ở dạng khối hộp, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông đựng mẫu vật gửi giám định, bên ngoài thùng bìa

cát tông có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P và chữ ký của những người có liên quan."

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H khai nhận: Ngày 28/12/2023, do có nhu cầu mua pháo hoa nổ đốt vào dịp tết Nguyên đán 2024 nên H sử dụng điện thoại di động truy cập mạng xã hội để tìm mua pháo hoa do nước ngoài sản xuất. Thông qua mạng xã hội facebook, H tìm thấy tài khoản có tên "Hoàng L1" của một người nam giới có đăng nội dung bán pháo hoa nổ do nước ngoài sản xuất. H nhắn tin với người sử dụng tài khoản "Hoàng L1" qua ứng dụng Messenger để hỏi về việc mua bán pháo hoa nổ và trao đổi số điện thoại để liên hệ mua bán pháo hoa. Sau khi trao đổi số điện thoại, H sử dụng số điện thoại 0377.523.203 để gọi đến số điện thoại 0777.835.383 của người này thỏa thuận, thống nhất mua 04 giàn pháo nổ loại 49 ống do nước ngoài sản xuất với giá 3.500.000 đồng. Đến gần 13 giờ ngày 29/12/2023, người nam giới bán pháo gọi điện cho H hẹn đến khu vực xã L, huyện P, tỉnh P để giao dịch mua bán pháo. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển số 88C1-364.49 của gia đình đi từ nhà đến điểm hẹn theo chỉ dẫn của người đó qua điện thoại. Khi gặp người đàn ông bán pháo, H mua của người nam giới đó 04 giàn pháo hoa nổ có đặc điểm như trên đựng trong thùng bìa cát tông với giá 3.500.000 đồng. Sau đó, H mang số pháo mua được về nhà, trên đường về bị tổ công tác Công an huyện P phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ hàng cấm là 04 giàn pháo nổ loại 49 ống do nước ngoài sản xuất với tổng khối lượng 6,9kg như nội dung nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xác minh chủ thuê bao 0777.835.383 là số điện thoại người bán pháo hoa cho H sử dụng để liên lạc với H. Xác định người đăng ký tên là Phạm Tuấn A - Sinh ngày 01/01/1991, thường trú tại: thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Tuy nhiên, xác minh tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng không có công dân nào có thông tin nêu trên nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm.

* Vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

- Đối với 3,5kg pháo hoa nổ và các thùng là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Cơ quan CSĐT Công an huyện P đang gửi tại kho K98 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh P;

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Promax màu vàng, lắp sim số 0377.523.203 là tài sản thuộc quyền sở hữu của H; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển số 88C1-364.49 là tài sản của bố mẹ H là ông Nguyễn Văn H1 và bà Phạm Thị L. Ông H1 và bà L chi tiền mua xe nhưng do thất lạc giấy tờ tùy thân nên đăng ký đứng tên H và cho H mượn làm phương tiện đi lại, ông bà không biết H sử dụng xe mô tô đi mua, tàng trữ pháo hoa nổ.

Các đồ vật, tài sản trên là toàn bộ vật chứng của vụ án, được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện P chờ xử lý.

* Xác minh về tài sản, thu nhập của bị cáo:

Xác minh tại UBND xã B, huyện S, tỉnh V xác định: Bị cáo Nguyễn Đức H không có tài sản gì có giá trị, hiện ở cùng nhà của bố mẹ đẻ. Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định. Thu nhập bình quân của một lao động tự do trên địa bàn xã B, huyện S, tỉnh V khoảng 52.000.000 đồng/01 người/01 năm.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển số 88C1-364.49 thu giữ của H xác định là tài sản chung của ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1971 đều trú tại Thôn H, xã B, huyện S, tỉnh V (Là bố, mẹ của H). Do khi mua xe, vợ chồng ông bà không tìm thấy giấy tờ tùy thân nên để H đứng tên đăng ký xe. Sau đó, vợ chồng ông bà cho H sử dụng xe để đi làm thuê. Khi Công an huyện P thực hiện khám xét nhà, vợ chồng ông bà mới biết H sử dụng chiếc xe để đi mua pháo. Ông H1 và bà L đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại phục vụ cuộc sống của gia đình.

II. Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản cáo trạng số: 16/CT-VKSPN ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Pđã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Pvẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về điều luật áp dụng và tội danh:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội "Tàng trữ hàng cấm";

***** Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh V để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Đức H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh V trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Đức H thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Đức H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức H.

***** Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức H 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Promax màu vàng đã qua sử dụng, số sê-ri F2LDW08D0D4G, lắp sim số 0377.523.203 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn H1, bà Phạm Thị L 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển số 88C1-364.49, có số khung: RLCUG1210MY0238833; số máy: G3M5E030135, bên trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì để sở hữu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp cát tông có kích thước 42cm x 23cm x 30cm bên ngoài có dán các giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P. Bên trong hộp cát tông có chứa tổng khối lượng 3,5kg (Ba phẩy năm kilogam) pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi giám định.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh P; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Đức H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu khác có lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 29/12/2023 tại khu vực đường dân sinh thuộc khu B, xã L, huyện P, tỉnh P, Nguyễn Đức H có hành vi tàng trữ hàng cấm là 04 giàn pháo hoa nổ loại 49 ống do nước ngoài sản xuất với tổng khối lượng 6,9kg với mục đích để sử dụng, bị Tổ công tác Công an huyện P, tỉnh Pphát hiện, thu giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức H đã phạm vào tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự;

Tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

c) P nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam."

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận biết rõ hành vi tàng trữ pháo hoa nổ là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó đã gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Đức

H được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Mặt khác bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy lần phạm tội này không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và địa phương một thời gian cũng đủ điều kiện giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*".

Qua xác minh, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, sống cùng với gia đình, không có tài sản gì có giá trị nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Đối với người đàn ông có tên tài khoản mạng xã hội facebook "Hoàng Lê" mà Nguyễn Đức H khai bán pháo hoa nổ cho H, ngoài lời khai của H quá trình điều tra không có căn cứ để xác định người đàn ông đã bán pháo hoa nổ cho H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Pkhông đề cập trách nhiệm trong vụ án là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng của vụ án là 3,5kg pháo hoa nổ hoàn trả lại cùng toàn bộ bao gói gửi giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Promax màu vàng đã qua sử dụng, lắp sim số 0377.523.203 thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức H. Quá trình điều tra bị cáo khai dùng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán pháo với người đàn ông có tên tài khoản mạng xã hội facebook "Hoàng Lê" tuy nhiên qua đối chiếu dữ liệu trong điện thoại của bị cáo không thể hiện việc bị cáo có trao đổi mua bán pháo với người đàn ông có tên tài khoản mạng xã hội facebook "Hoàng L1" ngoài lời khai của bị cáo. Do vậy, không đủ căn cứ xác định bị cáo dùng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán pháo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển số 88C1-364.49 thu giữ của H. Qua xác minh xác định là tài sản chung của ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1971 đều trú tại Thôn H, xã B, huyện S, tỉnh V là bố, mẹ của H. Do khi mua xe, vợ chồng ông bà không tìm thấy giấy tờ tùy thân nên để H đứng tên đăng ký xe. Sau đó, vợ chồng ông bà cho H sử dụng xe để đi làm thuê. Khi Công an huyện P thực hiện khám xét nhà, vợ chồng ông bà mới biết H sử dụng chiếc xe để đi mua pháo. Quá trình điều tra và tại phiên toà ông H1 và bà L đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại

phục vụ cuộc sống của gia đình. Do vậy, cần trả lại cho ông H1 và bà L chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển số 88C1-364.49 để sở hữu là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Ptại phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i,s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[1]. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội "Tàng trữ hàng cấm";

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh V để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Đức H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh V trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Đức H thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Đức H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức H.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức H 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Promax màu vàng đã qua sử dụng, số sê-ri F2LDW08D0D4G, lắp sim số 0377.523.203 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn H1, bà Phạm Thị L 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển số 88C1-364.49, có số khung: RLCUG1210MY0238833; số máy: G3M5E030135, bên trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì để sở hữu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp cát tông có kích thước 42cm x 23cm x 30cm bên ngoài có dán các giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P. Bên trong hộp cát tông có chứa tổng khối lượng 3,5kg (Ba phẩy năm kilogam) pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi giám định.

(Vật chứng nêu trên có tình trạng cụ thể như các biên bản giao nhận vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện P cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Pcác ngày 21 và ngày 22 tháng 3 năm 2024).

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh P;*
- *VKSND huyện P, tỉnh P;*
- *Sở Tư pháp tỉnh P;*
- *Công an huyện P, tỉnh P;*
- *Chi cục THADS huyện P;*
- *UBND nơi bị cáo cư trú;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu VP, HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Việt Hưng